TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TP. MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST – HNGĐ	*Mỹ Tho, ngày 02 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc yêu cầu về hôn nhân và gia đình thụ lý số 762/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: Chị Đinh Thị Phương Tr, sinh năm 1990.

Địa chỉ: số 42/1 , đường D, phường MB, thành phố L, tỉnh An Giang

Người yêu cầu: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1985.

Địa chỉ: số 751E, đường K, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 22 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 22 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đinh Thị Phương Tr, sinh năm 1990.

Địa chỉ: số 42/1 , đường D, phường MB, thành phố L, tỉnh An Giang

Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1985.

Địa chỉ: số 751E, đường K, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: anh Nguyễn Văn V và chị Đinh Thị Phương Tr tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Quỳnh Phương A, sinh ngày 28/10/2008 hiện đang do chị Tr chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh V và chị Tr thỏa thuận thống nhất để chị Tr tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng Nguyễn Quỳnh Phương A. Anh V chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Tr chưa có yêu cầu.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: anh Nguyễn Văn V và chị Đinh Thị Phương Tr thống nhất khai không có.

Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, anh Nguyễn Văn V và chị Đinh Thị Phương Tr chịu. Anh V đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011859 ngày 05/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang và chị Tr đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011858 ngày 05/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang nay chuyển thành lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Mỹ Tho, Tiền Giang;
- UBND Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Phong